

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KINH TẾ KHÁNH MY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KINH TẾ KHÁNH MY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH MY ECONOMY INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109614664

3. Ngày thành lập: 29/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 11 phố Yên Lạc, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988 779 698

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây hàng năm khác	0119
2.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
3.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
4.	Chăn nuôi gia cầm	0146
5.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
6.	Khai thác thủy sản biển	0311
7.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
8.	Khai thác quặng sắt	0710
9.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
10.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
11.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
12.	Sản xuất đường	1072
13.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
14.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
15.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
16.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
17.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
18.	In ấn	1811
19.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
20.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022

21.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
22.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
23.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm khác từ cao su thiên nhiên và cao su tổng hợp, cao su chưa lưu hoá hoặc đã lưu hoá hoặc đã làm cứng như: + Đĩa cao su, tấm, mảnh, thanh cao su, + Ống, vòi cao su, + Sản xuất băng tải, băng truyền bằng cao su, + Đồ dùng vệ sinh bằng cao su: Dụng cụ tránh thai cao su, chai chườm nước nóng, + Quần áo bằng cao su (nếu quần áo được sản xuất bằng cách gắn dán, chứ không phải khâu), + Tấm phủ sàn bằng cao su, + Cáp và sợi cao su, + Sợi cao su hoá, + Vòng, thiết bị phụ và chất gắn bằng cao su, + Trục cán bằng cao su, + Đệm hơi cao su, + Sản xuất bóng bay. - Sản xuất chổi cao su; - Sản xuất ống cao su cứng; - Sản xuất lược cao su, lô cuốn tóc cao su và đồ tương tự.	2219
24.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
25.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
26.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
27.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
28.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
29.	Sản xuất nhạc cụ	3220
30.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
31.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
32.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
33.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
34.	Xây dựng nhà không để ở	4102
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn	4229
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời	4299

38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
42.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
43.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
44.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
45.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
46.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4541
47.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
48.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
49.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
50.	Bán buôn thực phẩm	4632
51.	Bán buôn đồ uống	4633
52.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
54.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
55.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
56.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
57.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
58.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
59.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
60.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
61.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
62.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
63.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224

64.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
65.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, karaoke)	5610
66.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
67.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật - Giám sát thi công xây dựng công trình.	7110
68.	Quảng cáo	7310
69.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
70.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
71.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
72.	Đại lý du lịch	7911
73.	Điều hành tua du lịch	7912
74.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
75.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
76.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
77.	Dịch vụ đóng gói	8292
78.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
79.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
80.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
81.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...) Cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	9610
82.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: - Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; - Cắt, tỉa và cạo râu; - Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm...	9631

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 800.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN VĂN HÙNG	CH3121 Nhà R1, Số 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	680.000	6.800.000.000	85,000	025081000547	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	680.000	6.800.000.000	85,000		
2	PHAN TUẤN VIỆT	Khu 6, Xã Đoàn Hạ, Huyện Thanh Thủy, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	5,000	131612709	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	5,000		

3	TRẦN NGỌC ÁNH	CH3121 Nhà R1, Số 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	10,000	035190002946
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	80.000	800.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN NGỌC ÁNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/04/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035190002946

Ngày cấp: 05/12/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: CH3121 Nhà R1, Số 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: CH3121 Nhà R1, Số 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội